

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100001	10D6	Bùi Sơn An	25/02/2008	Phòng 1		
2	100002	10A1	Đỗ Trung Việt An	21/01/2008	Phòng 1		
3	100003	10D4	Nguyễn Bá Hải An	12/11/2008	Phòng 1		
4	100004	10A1	Nguyễn Quốc An	23/11/2008	Phòng 1		
5	100005	10D4	Nguyễn Quốc An	20/08/2008	Phòng 1		
6	100006	10A1	Nguyễn Thành An	20/08/2008	Phòng 1		
7	100007	10D3	Trần Diệp An	25/07/2008	Phòng 1		
8	100008	10D1	Bùi Nguyễn Ngọc Anh	13/09/2008	Phòng 1		
9	100009	10D6	Bùi Phạm Quỳnh Anh	01/11/2008	Phòng 1		
10	100010	10D	Đỗ Duy Anh	28/09/2008	Phòng 1		
11	100011	10A	Hoàng Đức Anh	26/02/2008	Phòng 1		
12	100012	10D4	Hoàng Thị Ngọc Anh	17/01/2008	Phòng 1		
13	100013	10D	Lê Thị Phương Anh	08/02/2008	Phòng 1		
14	100014	10A1	Lưu Mai Anh	07/01/2008	Phòng 1		
15	100015	10D6	Lưu Việt Anh	01/09/2008	Phòng 1		
16	100016	10A2	Ngô Mai Anh	15/11/2008	Phòng 1		
17	100017	10D	Ngô Ngọc Anh	13/07/2008	Phòng 1		
18	100018	10D6	Nguyễn Đức Anh	19/08/2008	Phòng 1		
19	100019	10D6	Nguyễn Hoàng Anh	22/06/2008	Phòng 1		
20	100020	10D6	Nguyễn Hoàng Anh	05/11/2008	Phòng 1		
21	100021	10D2	Nguyễn Hồng Anh	08/04/2008	Phòng 1		
22	100022	10D5	Nguyễn Kỳ Anh	25/06/2008	Phòng 1		
23	100023	10D3	Nguyễn Lâm Anh	15/11/2008	Phòng 1		
24	100024	10D6	Nguyễn Lâm Anh	05/02/2008	Phòng 1		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100025	10D1	Nguyễn Lan Anh	15/04/2008	Phòng 2		
2	100026	10A	Nguyễn Lê Thiện Anh	05/05/2007	Phòng 2		
3	100027	10D1	Nguyễn Ngọc Anh	04/09/2008	Phòng 2		
4	100028	10D5	Nguyễn Ngọc Phương Anh	16/11/2008	Phòng 2		
5	100029	10D	Nguyễn Phương Anh	04/04/2008	Phòng 2		
6	100030	10D1	Nguyễn Phương Anh	17/12/2008	Phòng 2		
7	100031	10A1	Nguyễn Quang Anh	29/07/2008	Phòng 2		
8	100032	10A	Nguyễn Quỳnh Anh	20/11/2008	Phòng 2		
9	100033	10A	Nguyễn Thế Anh	21/05/2008	Phòng 2		
10	100034	10D4	Nguyễn Thị Lan Anh	12/04/2008	Phòng 2		
11	100035	10D6	Nguyễn Thị Lan Anh	15/03/2008	Phòng 2		
12	100036	10D	Nguyễn Thị Vân Anh	10/07/2008	Phòng 2		
13	100037	10D5	Nguyễn Tuấn Anh	21/07/2008	Phòng 2		
14	100038	10D3	Nguyễn Văn Tuấn Anh	17/04/2008	Phòng 2		
15	100039	10A	Nguyễn Việt Anh	04/08/2008	Phòng 2		
16	100040	10D	Phạm Hà Anh	02/07/2008	Phòng 2		
17	100041	10D1	Phạm Hà Anh	05/09/2008	Phòng 2		
18	100042	10A	Phan Đức Anh	02/10/2008	Phòng 2		
19	100043	10D6	Phan Hải Anh	12/08/2008	Phòng 2		
20	100044	10D4	Phan Ngọc Anh	21/06/2008	Phòng 2		
21	100045	10D3	Phan Thị Hoài Anh	18/10/2008	Phòng 2		
22	100046	10A1	Trần Lan Anh	09/05/2008	Phòng 2		
23	100047	10D3	Trần Lưu Hà Anh	24/05/2008	Phòng 2		
24	100048	10D6	Trần Ngọc Anh	14/06/2008	Phòng 2		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100049	10D1	Võ Phương Anh	28/09/2008	Phòng 3		
2	100050	10A2	Võ Thế Anh	16/08/2008	Phòng 3		
3	100051	10D5	Vũ Duy Anh	13/08/2008	Phòng 3		
4	100052	10D4	Vũ Ngọc Bảo Anh	03/11/2008	Phòng 3		
5	100053	10D3	Vương Ngô Lan Anh	02/09/2008	Phòng 3		
6	100054	10D4	Lê Ngọc Ánh	28/10/2008	Phòng 3		
7	100055	10D1	Lê Thị Hồng Ánh	24/04/2008	Phòng 3		
8	100056	10D1	Lưu Hồng Ánh	26/12/2008	Phòng 3		
9	100057	10D3	Ngô Phương Ánh	19/05/2008	Phòng 3		
10	100058	10A2	Nguyễn Ngọc Ánh	08/10/2008	Phòng 3		
11	100059	10D1	Nguyễn Ngọc Ánh	17/09/2008	Phòng 3		
12	100060	10D1	Nguyễn Thị Hồng Ánh	02/09/2008	Phòng 3		
13	100061	10D2	Nguyễn Thị Như Ánh	01/01/2008	Phòng 3		
14	100062	10D5	Trần Thị Ánh	18/10/2008	Phòng 3		
15	100063	10A	Trần Vũ Hồng Ánh	03/01/2008	Phòng 3		
16	100064	10D2	Vương Thị Ngọc Ánh	06/07/2008	Phòng 3		
17	100065	10D6	Nguyễn Doãn Bắc	24/09/2008	Phòng 3		
18	100066	10D6	Bùi Xuân Bách	29/01/2008	Phòng 3		
19	100067	10D5	Lương Văn Duy Bằng	21/01/2008	Phòng 3		
20	100068	10A	Lê Thanh Bình	09/02/2008	Phòng 3		
21	100069	10D2	Ngô Thanh Bình	13/12/2008	Phòng 3		
22	100070	10A2	Ngô Tiến Bình	14/06/2008	Phòng 3		
23	100071	10D4	Nguyễn Thùy Châm	04/05/2008	Phòng 3		
24	100072	10D1	Đoàn Trần Bảo Châu	08/09/2008	Phòng 3		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100073	10D1	Nguyễn Minh Châu	03/02/2008	Phòng 4		
2	100074	10D1	Phạm Minh Châu	03/08/2008	Phòng 4		
3	100075	10D3	Phan Hà Minh Châu	22/12/2008	Phòng 4		
4	100076	10D3	Vũ Minh Châu	25/05/2008	Phòng 4		
5	100077	10D4	Đặng Thùy Chi	24/12/2008	Phòng 4		
6	100078	10A	Đỗ Phương Chi	03/03/2008	Phòng 4		
7	100079	10D4	Phạm Quỳnh Chi	01/10/2008	Phòng 4		
8	100080	10D3	Trần Hạnh Chi	09/03/2008	Phòng 4		
9	100081	10D4	Trần Ngọc Bảo Chi	28/12/2008	Phòng 4		
10	100082	10D2	Vũ Diệp Chi	14/02/2008	Phòng 4		
11	100083	10A2	Phạm Quang Chiến	10/02/2008	Phòng 4		
12	100084	10D3	Trần Đình Chiến	31/01/2008	Phòng 4		
13	100085	10D5	Hà Minh Công	31/12/2008	Phòng 4		
14	100086	10D6	Lê Đức Đài	02/01/2008	Phòng 4		
15	100087	10A2	Nguyễn Vũ Khiết Danh	27/08/2008	Phòng 4		
16	100088	10D6	Lê Hoàng Mạnh Đạt	09/10/2008	Phòng 4		
17	100089	10D	Lê Tiến Đạt	12/10/2008	Phòng 4		
18	100090	10A1	Nguyễn Tiến Đạt	13/08/2008	Phòng 4		
19	100091	10A1	Nguyễn Tiến Đạt	01/09/2008	Phòng 4		
20	100092	10D3	Nguyễn Văn Đạt	16/09/2008	Phòng 4		
21	100093	10D2	Phạm Tiến Đạt	12/12/2008	Phòng 4		
22	100094	10D1	Phạm Văn Đạt	13/04/2008	Phòng 4		
23	100095	10A	Tạ Triệu Đạt	29/01/2008	Phòng 4		
24	100096	10A	Vương Tiến Đạt	11/01/2008	Phòng 4		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100097	10D1	Hoàng Ngọc Diệp	22/12/2008	Phòng 5		
2	100098	10A1	Nguyễn Tuấn Diệp	05/05/2008	Phòng 5		
3	100099	10D5	Bùi Nguyễn Huyền Diệu	29/02/2008	Phòng 5		
4	100100	10A1	Nguyễn Văn Điều	17/11/2008	Phòng 5		
5	100101	10D1	Bùi Minh Đức	02/09/2008	Phòng 5		
6	100102	10A1	Đỗ Minh Đức	04/08/2008	Phòng 5		
7	100103	10D5	Lê Anh Đức	18/01/2008	Phòng 5		
8	100104	10D1	Nguyễn Minh Đức	15/09/2008	Phòng 5		
9	100105	10D2	Nguyễn Minh Đức	15/10/2008	Phòng 5		
10	100106	10D6	Nguyễn Minh Đức	27/12/2008	Phòng 5		
11	100107	10A	Nguyễn Quang Minh Đức	24/01/2008	Phòng 5		
12	100108	10D3	Phùng Anh Đức	01/05/2008	Phòng 5		
13	100109	10D5	Vũ Tiến Đức	26/12/2008	Phòng 5		
14	100110	10A	Phan Thị Phương Dung	22/01/2008	Phòng 5		
15	100111	10D2	Vũ Thùy Dung	09/03/2008	Phòng 5		
16	100112	10D	Hồ Ngọc Dũng	29/11/2008	Phòng 5		
17	100113	10A1	Lại Tuấn Dũng	22/04/2008	Phòng 5		
18	100114	10D4	Lê Tuấn Dũng	26/06/2008	Phòng 5		
19	100115	10A1	Nguyễn Việt Dũng	01/04/2008	Phòng 5		
20	100116	10A	Võ Tấn Dũng	31/01/2008	Phòng 5		
21	100117	10D1	Hoàng Văn Đước	14/12/2008	Phòng 5		
22	100118	10D3	Chu Thị Ánh Dương	02/12/2008	Phòng 5		
23	100119	10A2	Lê Viết Dương	27/11/2008	Phòng 5		
24	100120	10A	Nguyễn Đăng Dương	24/08/2008	Phòng 5		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100121	10D5	Nguyễn Thị Thùy Dương	21/07/2008	Phòng 6		
2	100122	10D6	Nguyễn Thùy Dương	13/10/2008	Phòng 6		
3	100123	10D4	Phạm Tùng Dương	11/02/2008	Phòng 6		
4	100124	10D1	Phan Thị Dương	16/02/2008	Phòng 6		
5	100125	10D5	Nguyễn Tiến Duy	13/05/2008	Phòng 6		
6	100126	10D4	Nguyễn Xuân Duy	14/02/2008	Phòng 6		
7	100127	10A	Phạm Khánh Duy	04/12/2008	Phòng 6		
8	100128	10A	Phạm Ngọc Duy	11/08/2008	Phòng 6		
9	100129	10A2	Đặng Trường Giang	04/08/2008	Phòng 6		
10	100130	10D2	Đỗ Linh Giang	14/10/2008	Phòng 6		
11	100131	10D1	Huỳnh Minh Giang	25/04/2008	Phòng 6		
12	100132	10D1	Lê Nhật Giang	09/06/2008	Phòng 6		
13	100133	10D5	Lê Thu Giang	20/11/2008	Phòng 6		
14	100134	10A	Nguyễn Bằng Giang	11/04/2008	Phòng 6		
15	100135	10D1	Nguyễn Việt Giang	28/02/2008	Phòng 6		
16	100136	10D4	Phan Hương Giang	09/02/2008	Phòng 6		
17	100137	10A2	Ngô Thị Ngân Hà	22/11/2008	Phòng 6		
18	100138	10D2	Nguyễn Hải Hà	08/01/2008	Phòng 6		
19	100139	10D2	Nguyễn Thị Thu Hà	05/06/2008	Phòng 6		
20	100140	10D2	Nguyễn Xuân Hà	09/10/2008	Phòng 6		
21	100141	10D6	Nghiêm Thọ Hải	10/07/2008	Phòng 6		
22	100142	10A1	Phạm Văn Hải	16/08/2008	Phòng 6		
23	100143	10D	Đinh Thị Thu Hằng	03/01/2008	Phòng 6		
24	100144	10D6	Lưu Thị Minh Hằng	16/06/2008	Phòng 6		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100145	10D5	Trịnh Thu Hằng	22/01/2008	Phòng 7		
2	100146	10D	Nguyễn Trần Thế Hào	16/10/2008	Phòng 7		
3	100147	10A2	Nguyễn Văn Hào	28/11/2008	Phòng 7		
4	100148	10D	Đỗ Thị Hải Hậu	27/01/2008	Phòng 7		
5	100149	10D4	Lê Diệu Hiền	05/08/2008	Phòng 7		
6	100150	10D4	Trần Thu Hiền	16/01/2008	Phòng 7		
7	100151	10D	Hồ Minh Hiếu	28/06/2008	Phòng 7		
8	100152	10A1	Hoàng Minh Hiếu	14/10/2008	Phòng 7		
9	100153	10A1	Nguyễn Anh Hiếu	28/09/2008	Phòng 7		
10	100154	10A2	Nguyễn Gia Hiếu	21/12/2008	Phòng 7		
11	100155	10D1	Nguyễn Hoàng Hiếu	04/07/2008	Phòng 7		
12	100156	10A	Phạm Trung Hiếu	23/01/2008	Phòng 7		
13	100157	10D4	Phạm Trung Hiếu	29/03/2008	Phòng 7		
14	100158	10D4	Vũ Minh Hiếu	08/01/2008	Phòng 7		
15	100159	10A	Vũ Nguyễn Trí Hiếu	04/09/2008	Phòng 7		
16	100160	10D4	Vương Ngọc Hiếu	22/01/2008	Phòng 7		
17	100161	10A2	Vương Tiến Hiếu	23/11/2008	Phòng 7		
18	100162	10A1	Đoàn Thị Thanh Hoa	08/01/2008	Phòng 7		
19	100163	10D5	Đặng Thị Khánh Hòa	27/10/2008	Phòng 7		
20	100164	10A	Phạm Hữu Hòa	26/02/2008	Phòng 7		
21	100165	10D	Nguyễn Ngọc Hoàn	09/12/2008	Phòng 7		
22	100166	10D1	Nguyễn Huy Hoàng	17/11/2008	Phòng 7		
23	100167	10D2	Đỗ Huy Hùng	14/10/2008	Phòng 7		
24	100168	10D6	Nguyễn Chí Hùng	26/08/2008	Phòng 7		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100169	10D3	Nguyễn Huy Tuấn Hùng	24/10/2008	Phòng 8		
2	100170	10D6	Nguyễn Mạnh Hùng	23/11/2008	Phòng 8		
3	100171	10D5	Hà Đình Hưng	06/10/2008	Phòng 8		
4	100172	10D	Lê Trọng Hưng	04/06/2008	Phòng 8		
5	100173	10D5	Nguyễn Thành Hưng	14/10/2008	Phòng 8		
6	100174	10A1	Trần Duy Hưng	03/09/2008	Phòng 8		
7	100175	10A2	Trần Duy Hưng	14/10/2008	Phòng 8		
8	100176	10A2	Trần Quốc Hưng	28/10/2008	Phòng 8		
9	100177	10A	Bùi Hà Hương	09/08/2008	Phòng 8		
10	100178	10D4	Lê Diệu Hương	10/08/2008	Phòng 8		
11	100179	10D4	Ngô Thị Thu Hương	17/10/2008	Phòng 8		
12	100180	10D2	Nguyễn Mai Hương	29/09/2008	Phòng 8		
13	100181	10D2	Nguyễn Thị Hương	14/07/2008	Phòng 8		
14	100182	10D	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	23/01/2008	Phòng 8		
15	100183	10D4	Phan Thanh Hương	25/03/2008	Phòng 8		
16	100184	10D1	Phan Thị Thu Hương	31/07/2008	Phòng 8		
17	100185	10D	Trần Mai Hương	11/01/2008	Phòng 8		
18	100186	10D3	Vũ Mai Hương	24/11/2008	Phòng 8		
19	100187	10D3	Ngô Thị Hường	30/01/2008	Phòng 8		
20	100188	10D2	Nguyễn Nhật Huy	06/10/2008	Phòng 8		
21	100189	10A2	Nguyễn Như Quang Huy	27/07/2008	Phòng 8		
22	100190	10A1	Nguyễn Tuấn Gia Huy	27/10/2008	Phòng 8		
23	100191	10D1	Trần Gia Huy	18/03/2008	Phòng 8		
24	100192	10D	Lê Thanh Huyền	06/12/2008	Phòng 8		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100193	10D3	Nguyễn Thu Huyền	07/11/2008	Phòng 9		
2	100194	10D2	Phan Thu Huyền	25/10/2008	Phòng 9		
3	100195	10D2	Phùng Đức Khang	08/08/2008	Phòng 9		
4	100196	10D1	Lại Minh Khanh	02/12/2008	Phòng 9		
5	100197	10D5	Nguyễn Gia Khánh	15/11/2008	Phòng 9		
6	100198	10D4	Nguyễn Ngọc Khánh	30/10/2008	Phòng 9		
7	100199	10D4	Trần Ngọc Khánh	02/09/2008	Phòng 9		
8	100200	10A2	Vương Anh Khôi	16/08/2008	Phòng 9		
9	100201	10A	Nguyễn Hữu Việt Khuê	24/01/2008	Phòng 9		
10	100202	10D4	Nguyễn Thục Khuê	05/01/2008	Phòng 9		
11	100203	10A2	Hoàng Trung Kiên	31/03/2008	Phòng 9		
12	100204	10A2	Nguyễn Thành Kiên	03/07/2008	Phòng 9		
13	100205	10A	Nguyễn Trung Kiên	24/10/2008	Phòng 9		
14	100206	10D	Phan Xuân Kiên	13/03/2008	Phòng 9		
15	100207	10A1	Bùi Đức Quốc Kiệt	17/01/2008	Phòng 9		
16	100208	10A1	Lê Văn Kiệt	17/12/2008	Phòng 9		
17	100209	10D2	Phạm Anh Kiệt	28/04/2008	Phòng 9		
18	100210	10D	Nguyễn Ngọc Lan	10/11/2008	Phòng 9		
19	100211	10D3	Phan Thị Lan	17/03/2008	Phòng 9		
20	100212	10D4	Bùi Thị Hương Linh	21/08/2008	Phòng 9		
21	100213	10D5	Hồ Thùy Linh	08/02/2008	Phòng 9		
22	100214	10A2	Hoàng Ngọc Linh	04/02/2008	Phòng 9		
23	100215	10A2	Hoàng Ngọc Linh	18/08/2008	Phòng 9		
24	100216	10D1	Hoàng Thùy Linh	29/03/2008	Phòng 9		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100217	10D2	Lê Thùy Linh	26/12/2008	Phòng 10		
2	100218	10D6	Lê Vương Thùy Linh	24/07/2007	Phòng 10		
3	100219	10A	Lý Ngọc Linh	28/12/2008	Phòng 10		
4	100220	10D4	Mai Hà Linh	17/10/2008	Phòng 10		
5	100221	10D5	Nguyễn Diệu Linh	22/08/2008	Phòng 10		
6	100222	10A1	Nguyễn Hà Linh	30/01/2008	Phòng 10		
7	100223	10A1	Nguyễn Hà Linh	02/05/2008	Phòng 10		
8	100224	10D5	Nguyễn Lê Hà Linh	19/07/2008	Phòng 10		
9	100225	10D3	Nguyễn Phương Linh	08/05/2008	Phòng 10		
10	100226	10D	Nguyễn Thị Thùy Linh	10/02/2008	Phòng 10		
11	100227	10D	Nguyễn Thùy Linh	17/08/2008	Phòng 10		
12	100228	10D3	Nguyễn Thùy Linh	16/12/2008	Phòng 10		
13	100229	10D1	Phan Bảo Linh	24/12/2008	Phòng 10		
14	100230	10D3	TRẦN DIỆU LINH	27/02/2008	Phòng 10		
15	100231	10D4	Trần Phương Linh	03/07/2008	Phòng 10		
16	100232	10D3	Trần Thị Khánh Linh	29/07/2008	Phòng 10		
17	100233	10D1	Trịnh Nhật Linh	07/08/2008	Phòng 10		
18	100234	10D5	Trương Thị Thùy Linh	18/06/2007	Phòng 10		
19	100235	10D6	Vũ Diệu Linh	19/03/2008	Phòng 10		
20	100236	10D2	Vương Việt Linh	27/09/2008	Phòng 10		
21	100237	10D4	Chữ Hồng Loan	02/09/2008	Phòng 10		
22	100238	10D4	Nguyễn Thị Thanh Loan	10/12/2008	Phòng 10		
23	100239	10D	Đặng Đức Lợi	11/02/2008	Phòng 10		
24	100240	10D5	Nguyễn Duy Lợi	02/11/2008	Phòng 10		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100241	10D6	Đặng Thành Long	26/09/2008	Phòng 11		
2	100242	10D6	Diêm Bảo Long	19/01/2008	Phòng 11		
3	100243	10A	Hoàng Nghĩa Long	26/02/2008	Phòng 11		
4	100244	10A1	Vũ Ngọc Long	03/10/2008	Phòng 11		
5	100245	10D2	Hà Khánh Ly	17/08/2008	Phòng 11		
6	100246	10A	Nguyễn Hương Ly	06/04/2008	Phòng 11		
7	100247	10D1	Nguyễn Khánh Ly	06/07/2008	Phòng 11		
8	100248	10D2	Nguyễn Kiều Hương Ly	10/07/2008	Phòng 11		
9	100249	10A1	Nguyễn Phương Ly	03/12/2008	Phòng 11		
10	100250	10D5	Trần Phương Ly	03/03/2008	Phòng 11		
11	100251	10D	Trần Thị Quỳnh Ly	05/08/2008	Phòng 11		
12	100252	10A	Nguyễn Công Lý	10/07/2008	Phòng 11		
13	100253	10D	Trần Thị Xuân Mai	21/09/2008	Phòng 11		
14	100254	10D6	Vũ Nguyễn Phương Mai	10/05/2008	Phòng 11		
15	100255	10A2	Đỗ Trung Mạnh	01/05/2008	Phòng 11		
16	100256	10A2	Lê Viết Mạnh	25/01/2008	Phòng 11		
17	100257	10A1	Nguyễn Đức Mạnh	19/02/2008	Phòng 11		
18	100258	10D6	Nguyễn Tiến Mạnh	07/09/2008	Phòng 11		
19	100259	10D2	Nguyễn Thị Hồng Mên	19/11/2008	Phòng 11		
20	100260	10D2	Đồng Nhật Minh	04/03/2008	Phòng 11		
21	100261	10A1	Hoàng Hữu Minh	25/11/2008	Phòng 11		
22	100262	10A	Lê Quang Minh	04/08/2008	Phòng 11		
23	100263	10D6	Lê Quang Minh	19/03/2008	Phòng 11		
24	100264	10D2	Nguyễn Nhật Minh	28/01/2008	Phòng 11		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100265	10D3	Nguyễn Tuyết Minh	26/01/2008	Phòng 12		
2	100266	10D2	Phan Quang Minh	06/06/2008	Phòng 12		
3	100267	10A2	Trần Như Mươi	04/11/2008	Phòng 12		
4	100268	10A2	Đinh Lê Trà My	19/03/2008	Phòng 12		
5	100269	10D3	Nguyễn Thanh Trà My	09/08/2008	Phòng 12		
6	100270	10A	Nguyễn Thị Trà My	23/10/2008	Phòng 12		
7	100271	10D5	Phan Thảo My	20/11/2008	Phòng 12		
8	100272	10A1	Trần Trà My	05/09/2008	Phòng 12		
9	100273	10A1	Vương Trà My	09/03/2007	Phòng 12		
10	100274	10D6	Đinh Bảo Nam	16/11/2008	Phòng 12		
11	100275	10A	Đỗ Thành Nam	21/11/2008	Phòng 12		
12	100276	10A2	Lê Đức Nam	29/08/2008	Phòng 12		
13	100277	10D5	Lê Thanh Nam	11/09/2008	Phòng 12		
14	100278	10A2	Ngô Hoài Nam	18/05/2008	Phòng 12		
15	100279	10D5	Nguyễn Bảo Nam	18/10/2008	Phòng 12		
16	100280	10A2	Nguyễn Đăng Nam	09/03/2008	Phòng 12		
17	100281	10D	Nguyễn Thành Nam	09/06/2008	Phòng 12		
18	100282	10D2	Tạ Quang Nam	24/11/2008	Phòng 12		
19	100283	10D	Phạm Thanh Năng	19/01/2008	Phòng 12		
20	100284	10D5	Phạm Quỳnh Nga	16/08/2008	Phòng 12		
21	100285	10A2	Tạ Thị Bích Ngà	13/12/2008	Phòng 12		
22	100286	10A1	Lê Thu Ngân	16/08/2008	Phòng 12		
23	100287	10A1	Lưu Quỳnh Ngân	29/10/2008	Phòng 12		
24	100288	10D4	Đinh Bích Ngọc	29/07/2008	Phòng 12		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100289	10D	Nguyễn Khánh Ngọc	30/12/2008	Phòng 13		
2	100290	10D4	Nguyễn Kiều Ngọc	28/11/2008	Phòng 13		
3	100291	10A1	Nguyễn Thanh Ngọc	08/11/2008	Phòng 13		
4	100292	10D5	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	12/09/2008	Phòng 13		
5	100293	10A2	Nguyễn Thị Như Ngọc	02/12/2008	Phòng 13		
6	100294	10D3	Đỗ Anh Nguyên	03/10/2008	Phòng 13		
7	100295	10D4	Ngô Đăng Nguyên	18/12/2008	Phòng 13		
8	100296	10D3	Nguyễn Ánh Nguyệt	26/04/2008	Phòng 13		
9	100297	10D5	Nguyễn Tiến Nhật	22/11/2008	Phòng 13		
10	100298	10A2	Dương Yến Nhi	11/08/2008	Phòng 13		
11	100299	10D4	Khuất Hoàng Yến Nhi	19/12/2008	Phòng 13		
12	100300	10A	Nguyễn Quỳnh Nhi	29/03/2008	Phòng 13		
13	100301	10D6	Nguyễn Thảo Nhi	03/09/2008	Phòng 13		
14	100302	10A2	Nguyễn Thị Yến Nhi	18/07/2008	Phòng 13		
15	100303	10D4	Phạm Yến Nhi	27/01/2008	Phòng 13		
16	100304	10D3	Lưu Tâm Như	06/08/2008	Phòng 13		
17	100305	10D5	Trần Thị Hồng Nhung	12/06/2008	Phòng 13		
18	100306	10D1	Vũ Hồng Nhung	16/10/2008	Phòng 13		
19	100307	10D5	Nguyễn Thị Kim Oanh	27/05/2008	Phòng 13		
20	100308	10D2	Phạm Thị Kim Oanh	25/11/2008	Phòng 13		
21	100309	10D2	Nguyễn Việt Phong	25/09/2008	Phòng 13		
22	100310	10D4	Phạm Mạnh Phong	28/06/2008	Phòng 13		
23	100311	10D	Phạm Ngọc Gia Phong	05/02/2008	Phòng 13		
24	100312	10A2	Lê Gia Phú	17/08/2008	Phòng 13		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100313	10D5	Bùi Hồng Phúc	27/08/2008	Phòng 14		
2	100314	10D3	Nguyễn Tiến Phúc	18/12/2008	Phòng 14		
3	100315	10D3	Vũ Trần Nguyên Phúc	15/08/2008	Phòng 14		
4	100316	10D1	Hoàng Quỳnh Phương	21/02/2008	Phòng 14		
5	100317	10D3	Lê Thu Phương	20/04/2008	Phòng 14		
6	100318	10D3	Nguyễn Chu Minh Phương	14/08/2008	Phòng 14		
7	100319	10D5	Nguyễn Mai Phương	13/07/2008	Phòng 14		
8	100320	10D5	Nguyễn Quỳnh Phương	06/11/2008	Phòng 14		
9	100321	10A1	Phạm Minh Phương	30/01/2008	Phòng 14		
10	100322	10A	Đỗ Mạnh Quân	26/07/2008	Phòng 14		
11	100323	10D1	Hà Minh Quân	01/07/2008	Phòng 14		
12	100324	10D2	Nguyễn Anh Quân	28/08/2008	Phòng 14		
13	100325	10A2	Nguyễn Hồng Quân	04/08/2008	Phòng 14		
14	100326	10A2	Lê Minh Quang	15/11/2008	Phòng 14		
15	100327	10D	Nguyễn Doãn Quang	11/04/2008	Phòng 14		
16	100328	10D1	Nguyễn Minh Quang	17/10/2008	Phòng 14		
17	100329	10D5	Nguyễn Việt Quang	27/04/2008	Phòng 14		
18	100330	10D5	Trần Đăng Quang	26/10/2008	Phòng 14		
19	100331	10D6	Đinh Thị Diễm Quỳnh	31/01/2008	Phòng 14		
20	100332	10D4	Ngô Như Quỳnh	10/09/2008	Phòng 14		
21	100333	10D1	Nguyễn Hương Quỳnh	18/12/2008	Phòng 14		
22	100334	10D	Nguyễn Thị Như Quỳnh	16/11/2008	Phòng 14		
23	100335	10D6	Trần Như Quỳnh	24/08/2008	Phòng 14		
24	100336	10D	Trần Thị Ngọc Quỳnh	17/10/2008	Phòng 14		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100337	10A1	Phạm Tiến Sơn	24/11/2008	Phòng 15		
2	100338	10D2	Nguyễn Thanh Tâm	01/04/2008	Phòng 15		
3	100339	10D5	Phạm Thanh Tâm	19/01/2008	Phòng 15		
4	100340	10D5	Trần Thị Nguyên Tâm	24/10/2008	Phòng 15		
5	100341	10D3	Chữ Minh Thái	24/10/2008	Phòng 15		
6	100342	10A2	Mẫn Xuân Thái	25/09/2008	Phòng 15		
7	100343	10D	Phạm Hồng Thái	20/04/2008	Phòng 15		
8	100344	10D	Đào Thị Xuân Thắm	14/05/2008	Phòng 15		
9	100345	10D1	Đỗ Hồng Thắm	26/04/2008	Phòng 15		
10	100346	10D	Đỗ Thị Hồng Thắm	16/11/2008	Phòng 15		
11	100347	10D5	Hoàng Hữu Thắng	01/02/2008	Phòng 15		
12	100348	10D6	Lê Minh Thắng	12/11/2008	Phòng 15		
13	100349	10D2	Nguyễn Chiến Thắng	01/01/2008	Phòng 15		
14	100350	10D6	Nguyễn Quyết Thắng	07/05/2008	Phòng 15		
15	100351	10D2	Lê Ngọc Thanh	03/06/2008	Phòng 15		
16	100352	10D5	Nguyễn Duy Thanh	20/09/2008	Phòng 15		
17	100353	10D6	Nguyễn Ngọc Thanh	26/07/2008	Phòng 15		
18	100354	10A1	Đào Công Trường Thành	20/05/2008	Phòng 15		
19	100355	10D6	Hàn Tuấn Thành	27/07/2008	Phòng 15		
20	100356	10A	Lê Văn Thành	16/10/2008	Phòng 15		
21	100357	10D6	Lưu Quốc Thành	10/07/2008	Phòng 15		
22	100358	10D6	Nguyễn Xuân Thành	17/06/2008	Phòng 15		
23	100359	10D6	Phạm Trọng Thành	15/02/2008	Phòng 15		
24	100360	10D	Lê Thị Thanh Thảo	23/07/2008	Phòng 15		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100361	10D4	Nguyễn Ngọc Thảo	29/08/2008	Phòng 16		
2	100362	10D1	Nguyễn Phương Thảo	23/06/2008	Phòng 16		
3	100363	10D	Nguyễn Thị Thu Thảo	07/02/2008	Phòng 16		
4	100364	10D4	Nguyễn Đức Thiện	27/09/2008	Phòng 16		
5	100365	10D6	Nguyễn Vũ Hiền Thịnh	10/05/2008	Phòng 16		
6	100366	10A	Phạm Đức Thịnh	12/04/2008	Phòng 16		
7	100367	10D2	Trần Đức Thịnh	13/01/2008	Phòng 16		
8	100368	10A2	Nguyễn Anh Thơ	02/11/2008	Phòng 16		
9	100369	10D1	Lê Minh Thông	15/04/2008	Phòng 16		
10	100370	10D2	Nguyễn Ngọc Minh Thu	10/04/2008	Phòng 16		
11	100371	10D3	Nguyễn Ngọc Anh Thư	21/11/2008	Phòng 16		
12	100372	10D5	Nguyễn Thị Anh Thư	13/06/2008	Phòng 16		
13	100373	10D3	Trần Anh Thư	24/10/2008	Phòng 16		
14	100374	10A2	Nguyễn Hoài Thương	18/08/2008	Phòng 16		
15	100375	10D4	Nguyễn Thị Lam Thương	30/05/2008	Phòng 16		
16	100376	10D6	Trần Thị Yến Thương	23/01/2008	Phòng 16		
17	100377	10D6	Trần Thị Thúy	01/01/2008	Phòng 16		
18	100378	10D2	Vương Bích Thủy	15/04/2008	Phòng 16		
19	100379	10D	Vương Duy Thủy	07/03/2008	Phòng 16		
20	100380	10D1	Nguyễn Thủy Tiên	12/02/2008	Phòng 16		
21	100381	10D3	Trần Thủy Tiên	29/12/2008	Phòng 16		
22	100382	10D3	Nguyễn Bá Tiến	01/12/2008	Phòng 16		
23	100383	10D5	Đàm Thị Phương Trà	24/09/2008	Phòng 16		
24	100384	10D2	Nguyễn Hương Trà	21/12/2008	Phòng 16		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100385	10D1	Nguyễn Thanh Trà	15/08/2008	Phòng 17		
2	100386	10D	Nguyễn Thu Trà	15/10/2008	Phòng 17		
3	100387	10A	Trần Hương Trà	27/11/2008	Phòng 17		
4	100388	10D6	Đặng Thùy Trâm	28/06/2008	Phòng 17		
5	100389	10D2	Lê Quỳnh Trâm	12/06/2008	Phòng 17		
6	100390	10D	Lương Thị Bảo Trâm	08/04/2008	Phòng 17		
7	100391	10D2	Lê Thu Trang	19/02/2008	Phòng 17		
8	100392	10D	Lưu Thị Trang	24/05/2008	Phòng 17		
9	100393	10D4	Ngô Phương Trang	08/11/2008	Phòng 17		
10	100394	10D3	Nguyễn Hoàng Trang	13/10/2008	Phòng 17		
11	100395	10D1	Nguyễn Minh Trang	18/06/2008	Phòng 17		
12	100396	10D4	Nguyễn Thị Huyền Trang	23/08/2008	Phòng 17		
13	100397	10D3	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	08/12/2008	Phòng 17		
14	100398	10D6	Nguyễn Thị Thu Trang	30/12/2008	Phòng 17		
15	100399	10D2	Nguyễn Vũ Huyền Trang	02/11/2008	Phòng 17		
16	100400	10D1	Phạm Thùy Trang	10/07/2008	Phòng 17		
17	100401	10D2	Phan Kiều Trang	07/04/2008	Phòng 17		
18	100402	10D1	Trần Đoan Trang	20/06/2008	Phòng 17		
19	100403	10D2	Trần Thị Thùy Trang	03/08/2008	Phòng 17		
20	100404	10A2	Trần Thùy Trang	10/10/2008	Phòng 17		
21	100405	10D	Trương Quỳnh Trang	11/09/2008	Phòng 17		
22	100406	10D3	Nguyễn Hữu Trí	02/02/2008	Phòng 17		
23	100407	10D3	Hoàng Minh Triết	14/11/2008	Phòng 17		
24	100408	10D6	Trần Thị Kiều Trinh	22/03/2008	Phòng 17		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100409	10D	Lê Trần Thanh Trúc	14/06/2008	Phòng 18		
2	100410	10D5	Lưu Trần Quốc Trung	18/10/2008	Phòng 18		
3	100411	10D	Nguyễn Huy Quốc Trung	16/03/2008	Phòng 18		
4	100412	10D1	Lê Văn Trường	14/03/2008	Phòng 18		
5	100413	10A1	Lê Anh Tú	10/11/2008	Phòng 18		
6	100414	10A2	Lưu Cẩm Tú	17/03/2008	Phòng 18		
7	100415	10A2	Phan Minh Tú	18/04/2008	Phòng 18		
8	100416	10A	Phạm Đức Tuấn	04/06/2008	Phòng 18		
9	100417	10D3	Đàm Anh Tuấn	28/12/2008	Phòng 18		
10	100418	10A	Lại Minh Tuấn	29/06/2008	Phòng 18		
11	100419	10D3	Lê Anh Tuấn	19/05/2008	Phòng 18		
12	100420	10D6	Lê Anh Tuấn	01/12/2008	Phòng 18		
13	100421	10D5	Nguyễn Anh Tuấn	21/08/2008	Phòng 18		
14	100422	10A	Nguyễn Minh Tuấn	03/09/2008	Phòng 18		
15	100423	10D3	Nguyễn Trần Đức Tuấn	20/11/2008	Phòng 18		
16	100424	10D2	Nguyễn Viết Tuấn	12/06/2008	Phòng 18		
17	100425	10A1	Trần Minh Tuấn	18/03/2008	Phòng 18		
18	100426	10A	Vương Anh Tuấn	22/08/2008	Phòng 18		
19	100427	10D4	Đỗ Thanh Tùng	05/10/2008	Phòng 18		
20	100428	10D	Nguyễn Đăng Tùng	04/12/2008	Phòng 18		
21	100429	10A	Nguyễn Thanh Tùng	26/01/2008	Phòng 18		
22	100430	10D6	Nguyễn Văn Tùng	04/07/2008	Phòng 18		
23	100431	10A	Vương Sỹ Hoàng Tùng	16/08/2008	Phòng 18		
24	100432	10A2	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	23/12/2008	Phòng 18		

Tổng số học sinh dự thi:

Số học sinh vắng thi:

Số vi phạm quy chế thi:

Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - KHỐI 10

Môn: Toán, Văn

STT	SBD	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Phòng	Mã đề/ Số tờ	Ký nhận
1	100433	10D4	Đỗ Thái Bảo Uyên	12/12/2008	Phòng 19		
2	100434	10D2	Đỗ Thị Thu Uyên	26/08/2008	Phòng 19		
3	100435	10D1	Nguyễn Phạm Thanh Uyên	24/11/2008	Phòng 19		
4	100436	10D5	Nguyễn Thị Tố Uyên	21/08/2008	Phòng 19		
5	100437	10D4	Đoàn Thị Hồng Vân	29/03/2008	Phòng 19		
6	100438	10D	Lê Khánh Vân	08/01/2008	Phòng 19		
7	100439	10D	Vũ Thanh Vân	12/05/2008	Phòng 19		
8	100440	10D1	Đỗ Đình Văn	31/08/2008	Phòng 19		
9	100441	10D4	Trần Gia Vĩ	21/09/2008	Phòng 19		
10	100442	10A1	Lê Quốc Việt	22/01/2008	Phòng 19		
11	100443	10D3	Nguyễn Đức Việt	05/04/2008	Phòng 19		
12	100444	10A2	Nguyễn Quốc Việt	07/03/2008	Phòng 19		
13	100445	10A2	Nguyễn Quốc Việt	17/09/2008	Phòng 19		
14	100446	10A	Nguyễn Đức Vinh	04/08/2008	Phòng 19		
15	100447	10A1	Nguyễn Lê Vinh	12/04/2008	Phòng 19		
16	100448	10A	Nguyễn Quang Vinh	23/10/2008	Phòng 19		
17	100449	10A2	Nguyễn Tiến Vinh	15/09/2008	Phòng 19		
18	100450	10D3	Quản Ngọc Thế Vũ	13/03/2008	Phòng 19		
19	100451	10D2	Lê Thành Vượng	12/11/2008	Phòng 19		
20	100452	10A2	Nguyễn Kim Phương Vy	11/12/2008	Phòng 19		
21	100453	10A1	Nguyễn Tường Vy	01/06/2008	Phòng 19		
22	100454	10D2	Hồ Hải Yến	17/09/2008	Phòng 19		
23	100455	10D5	Lê Thị Bảo Yến	27/04/2008	Phòng 19		
24	100456	10D2	Lê Thị Kim Yến	22/07/2008	Phòng 19		
25	100457	10D4	Nguyễn Bảo Yến	10/10/2008	Phòng 19		
26	100458	10D3	Nguyễn Thị Hải Yến	05/08/2008	Phòng 19		

Tổng số học sinh dự thi:
Số học sinh vắng thi:
Số vi phạm quy chế thi:
Ghi chú (nếu có):.....

GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA
(Ký, ghi rõ họ và tên)